|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**  Số: 51/2002/NĐ-CP |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2002* |
|  | | |
| **NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ**  ***Quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí,***  ***Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí***    **CHÍNH PHỦ**  *Căn cứ Luật Tổ chứcChính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*  *Căn cứ Luật Báo chíngày 28 tháng 12 năm 1989;*  *Căn cứ Luật sửađổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;*  *Nhằm bảo đảm quyềntự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân, bảo hộ và tạođiều kiện cho cơ quan báo chí, nhà báo thực hiện quyền hoạt động báo chí theoquy định của pháp luật;*  *Nhằm tăng cườngcông tác quản lý nhà nước về hoạt động báo chí;*  *Theo đề nghị của Bộtrưởng Bộ Văn hóa - Thông tin,*    **NGHỊ ĐỊNH:**  **Chương I**  **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**  **Điều 1. Giải thíchtừ ngữ**  Trong Nghị định này,các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:  1. "Báo chí"là tên gọi chung đối với các loại hình báo in, báo hình, báo nói, báo điện tử.  2. "Báo in"là tên gọi loại hình báo chí được thực hiện bằng phương tiện in (báo, tạp chí,bản tin thời sự, bản tin thông tấn).  3. "Báo nói"là tên gọi loại hình báo chí thực hiện trên sóng phát thanh (chương trình phátthanh).  4. "Báohình" là tên gọi loại hình báo chí thực hiện trên sóng truyền hình (chươngtrình truyền hình, chương trình nghe - nhìn thời sự được thực hiện bằng các phươngtiện khác nhau).  5. "Báo điệntử" là tên gọi loại hình báo chí thực hiện trên mạng thông tin máy tính(Internet, Intranet).  6. "Bản tin thờisự" là ấn phẩm định kỳ đăng tin thời sự trong nước và thế giới của cơ quanthông tấn nhà nước.  7. "Bản tin thôngtấn" là ấn phẩm định kỳ đăng tin có tính chuyên đề của cơ quan thông tấnnhà nước như văn hóa, thể thao, kinh tế.  8. "Số phụ"là ấn phẩm phụ định kỳ ngoài số báo chính gồm các loại: tuần, cuối tuần, tháng,cuối tháng.  9. ''Phụ trương'' làtrang tăng thêm ngoài số trang quy định của báo và được phát hành cùng số báochính.  10. "Đặcsan" là ấn phẩm có tính chất báo chí xuất bản không định kỳ tập trung vàomột sự kiện, một chủ đề.  11. ''Chương trìnhphụ'' là chương trình phát thanh, chương trình truyền hình định kỳ được thựchiện ngoài chương trình chính.  12. ''Chương trình đặcbiệt'' là chương trình phát thanh, chương trình truyền hình không định kỳ, tậptrung vào một sự kiện, một chủ đề.  13. "Họpbáo" là hoạt động cung cấp thông tin của tổ chức hoặc cá nhân trước cácđại diện cơ quan báo chí, nhà báo để công bố, tuyên bố, giải thích vấn đề cóliên quan tới nhiệm vụ hoặc lợi ích của tổ chức, cá nhân đó.  14. "Lưu chiểubáo chí" là hoạt động xuất trình các sản phẩm báo chí của cơ quan báo chícho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền lưu giữ và kiểm tra trước khi pháthành.  15. "Phát hànhbáo chí" là việc lưu hành các sản phẩm báo chí đến người sử dụng báo chíthông qua các phương tiện khác nhau.  16. "Quảng cáotrên báo chí" là hình thức thông báo, giới thiệu đến công chúng về hoạtđộng kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ thương mại và dịch vụ phi thương mại của tổchức, cá nhân bằng các loại hình báo chí.  17. "Đăng, pháttrên báo chí" là việc đưa thông tin trên báo chí.  18. "Tác phẩm báochí" là tên gọi chung cho tất cả các thể loại tin, bài, ảnh... đã đượcđăng, phát trên báo chí.    **Chương II**  **QUYỀN TỰ DO BÁO CHÍ, QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN**  **TRÊN BÁO CHÍ CỦA CÔNG DÂN**  **Điều 2. Trách nhiệmcủa cơ quan báo chí**  1. Các cơ quan báo chíthực hiện quyền tự do báo chí và có trách nhiệm bảo đảm quyền tự do báo chí, tựdo ngôn luận trên báo chí của công dân theo quy định của pháp luật Việt Nam.  2. Cơ quanbáochí có trách nhiệm tiếp nhận và đăng, phát kiến nghị, phê bình, tin, bài, ảnhvà các tác phẩm báo chí khác của công dân có nội dung phù hợp với tôn chỉ, mụcđích, đối tượng phục vụ, định hướng thông tin và không vi phạm Điều 10 của LuậtBáo chí và những quy định cụ thể trong Nghị định này. Trường hợp không đăng,phát thì trong thời hạn chậm nhất là ba mươi (30) ngày, cơ quan báo chí cótrách nhiệm trả lời cho tác giả bằng văn bản hoặc đăng, phát trên báo chí bằnghình thức hộp thư, nhắn tin.  3. Kể từ khi nhận đượcvăn bản trả lời của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tốcáo, hoặc văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân trả lời kiến nghị, phê bình đốivới vấn đề mà báo chí nêu hoặc tiếp nhận thì cơ quan báo chí có trách nhiệmthông báo cho tổ chức, công dân có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phê bình hoặcđăng, phát trên báo chí của mình trong thời hạn mười (10) ngày đối với báo ngàyvà đài phát thanh, đài truyền hình, mười lăm (15) ngày đối với báo tuần, trênsố ra tiếp gần nhất đối với tạp chí.  **Điều 3. Trách nhiệmcủa tổ chức, người có chức vụ**  Khi cơ quan nhà nước,tổ chức Đảng, tổ chức xã hội (gọi chung là tổ chức) và người có chức vụ nhận đượcý kiến, kiến nghị, phê bình, khiếu nại của tổ chức, công dân, tố cáo của côngdân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí, trong thời hạnba mươi (30) ngày, kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày báo chí đăng, phát thì ngườiđứng đầu tổ chức, người có chức vụ phải thông báo cho cơ quan báo chí kết quảhoặc biện pháp giải quyết.  Nếu quá thời hạn nêutrên mà không nhận được thông báo của người đứng đầu tổ chức, người có chức vụthì cơ quan báo chí có quyền chuyển ý kiến, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tốcáo của công dân đến cơ quan cấp cao hơn có thẩm quyền giải quyết hoặc đưa vấnđề đó lên báo chí.    **Chương III**  **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÁO CHÍ**  **Điều 4. Cải chínhtrên báo chí**  1. Khi có văn bản kếtluận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nội dung thông tin trên báo chí saisự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩmcủa cá nhân thì cơ quan báo chí phải đăng, phát nguyên văn văn bản kết luận đócùng với lời xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả. Cơ quan báo chí phảiđăng, phát văn bản kết luận vào đúng vị trí với cùng một kiểu, cỡ chữ (đối vớibáo in, báo điện tử), đúng chuyên mục đã phát sóng (đối với báo nói, báo hình)mà báo chí đã đăng, phát thông tin trên.  Thời điểm đăng, phát đượctính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận như sau: năm (5) ngàyđối với báo ngày, đài phát thanh, đài truyền hình; mười (10) ngày đối với báotuần và trong số ra gần nhất đối với tạp chí. Đối với tạp chí xuất bản trên bamươi (30) ngày/kỳ thì ngoài việc phải đăng trên tạp chí đó trong số ra gầnnhất, còn phải thông qua một tờ báo hàng ngày hoặc đài phát thanh, đài truyềnhình có phạm vi phát hành, phủ sóng tương đương với phạm vi phát hành của tạpchí mình để đăng, phát kết luận đó và phải chịu toàn bộ phí tổn về việc cảichính.  2. Trường hợp cơ quanbáo chí, tác giả tự phát hiện nội dung thông tin trên báo chí, tác phẩm củamình có nội dung sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức,danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải cải chính, xin lỗi trên báo chí củamình đồng thời phải gửi văn bản cải chính, xin lỗi đến tổ chức, cá nhân đó.  Thể thức cải chính,xin lỗi trên báo chí như quy định tại khoản 1 Điều này.  3. Cơ quan báo chínhận được lời phát biểu bằng văn bản của tổ chức, cá nhân về những nội dung đềcập trên báo chí của mình khi có căn cứ cho rằng báo chí đã thông tin sai sựthật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm đến họ thì phải đăng, phát lời phát biểu đóđúng vị trí, chuyên mục mà báo chí đã đăng, phát thông tin. Lời phát biểu khôngđược vượt quá diện tích, thời lượng đã đăng, phát nội dung thông tin nói trên.  Trường hợp không nhấttrí với lời phát biểu của tổ chức, cá nhân, cơ quan báo chí có quyền thông tintiếp làm rõ quan điểm của mình. Sau ba (3) lần đăng, phát ý kiến phát biểu củatổ chức, cá nhân và cơ quan báo chí mà không có sự nhất trí giữa hai bên thì cơquan quản lý nhà nước về báo chí có quyền yêu cầu ngừng đăng, phát các thôngtin của đương sự. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại đến cơ quan chủ quản củabáo chí đó, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án theoquy định của pháp luật.  Thể thức, thời gianđăng, phát lời phát biểu của tổ chức, cá nhân như quy định tại khoản 1 Điềunày.  Cơ quan báo chí cóquyền không đăng, phát lời phát biểu của tổ chức, cá nhân nếu lời phát biểu củatổ chức, cá nhân đó vi phạm pháp luật, xúc phạm đến uy tín, danh dự của cơ quanbáo chí, tác giả. Trong trường hợp đó cơ quan báo chí phải gửi văn bản báo chotổ chức, cá nhân biết, nói rõ lý do, đồng thời phải gửi báo cáo bằng văn bảntới cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.  **Điều 5. Những điềukhông được thông tin trên báo chí**  Quy định cụ thể cáckhoản mà Điều 10 Luật Báo chí đã nêu, như sau:  1. Không được đăng,phát những tác phẩm báo chí, nghệ thuật, văn học, tài liệu trái pháp luật, có nộidung chống đối Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và phá hoại khốiđoàn kết toàn dân.  2. Không được miêu tảtỉ mỉ những hành động dâm ô, chém giết rùng rợn trong các tin, bài, hình ảnh vềcác vụ án và hành động tội ác. Không được đăng, phát tin, bài, hình ảnh, tranh,ảnh khỏa thân và có tính chất kích dâm, thiếu thẩm mỹ, không phù hợp với thuầnphong mỹ tục Việt Nam.  3. Không được đăng,phát ảnh của cá nhân mà không có chú thích rõ ràng hoặc làm ảnh hưởng đến uytín, danh dự của cá nhân đó (trừ ảnh thông tin các buổi họp công khai, sinhhoạt tập thể, các buổi lao động, biểu diễn nghệ thuật, thể dục thể thao, nhữngngười có lệnh truy nã, các cuộc xét xử công khai của Tòa án, những người phạmtội trong các vụ trọng án đã bị tuyên án).  4. Không được đăng,phát tin bài ảnh hưởng xấu đến đời tư, công bố tài liệu, thư riêng của cá nhânkhi chưa được sự đồng ý của người viết thư, người nhận thư hoặc người chủ sởhữu hợp pháp tài liệu, bức thư đó. Đối với tài liệu, thư riêng của cá nhân cóliên quan đến các vụ tiêu cực, vi phạm pháp luật thì cơ quan báo chí thực hiệntheo quy định tại khoản 6 Điều này.  5. Không được đăng,phát tin, bài truyền bá hủ tục, mê tín, dị đoan. Đối với loại thông tin vềnhững vấn đề khoa học mới chưa được kết luận, những chuyện thần bí thì cần cóchú dẫn xuất xứ tư liệu (nguồn gốc tác phẩm, nơi công bố, thời gian).  6. Việc sử dụng cácvăn kiện của các cơ quan Đảng và Nhà nước, tài liệu của các tổ chức phải theođúng những quy định trong Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm2000.  Đối với văn kiện, tàiliệu của tổ chức, tài liệu, thư riêng của cá nhân có liên quan đến các vụ ánđang được điều tra hoặc chưa xét xử, cơ quan báo chí có quyền khai thác theonguồn tin của mình và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dungthông tin đó.    **Chương IV**  **TỔ CHỨC BÁO CHÍ VÀ NHÀ BÁO**  **Điều 6. Cơ quan chủquản báo chí**  1. Căn cứ vào Luật Báochí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí và quy hoạch phát triểnbáo chí của Chính phủ, các tổ chức quy định tại Điều 1 Luật Báo chí có quyềnđứng tên xin thành lập cơ quan báo chí và là cơ quan chủ quản báo chí sau khi đượccơ quan quản lý Nhà nước về báo chí cấp giấy phép thành lập cơ quan báo chí.  2. Người đứng đầu cơquan chủ quản báo chí chỉ đạo, theo dõi hoạt động của cơ quan báo chí, chịutrách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình đối vớicác sai phạm của cơ quan báo chí trực thuộc.  3. Cơ quan chủ quảnbáo chí bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập (báoin, báo điện tử), Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc (đàiphát thanh, đài truyền hình, cơ sở nghe - nhìn thời sự) sau khi có sự thốngnhất ý kiến bằng văn bản của Bộ Văn hóa - Thông tin.  Người đứng đầu cơ quanchủ quản báo chí, người được cử thay mặt cơ quan chủ quản theo dõi, chỉ đạo cơquan báo chí không được kiêm nhiệm chức vụ người đứng đầu cơ quan báo chí.  4. Cơ quan chủ quảnbáo chí quy định chế độ kiểm tra hoạt động của cơ quan báo chí, định kỳ báo cáovề hoạt động của cơ quan báo chí với Bộ Văn hóa - Thông tin.  5. Cơ quan chủ quảnbáo chí có trách nhiệm cấp kinh phí ban đầu, trụ sở, đầu tư trang thiết bị, phươngtiện nghiệp vụ, trợ giá cho cơ quan báo chí trong trường hợp báo chí do thựchiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền phải bán dưới giá thành, hoặc được cấpkinh phí hoạt động (đối với đài phát thanh, đài truyền hình).  **Điều 7. Quyền hạncủa cơ quan báo chí**  1. Được cơ quan chủquản báo chí cấp vốn, kinh phí hoạt động, trợ giá, bù lỗ. Ngoài các chế độ ưuđãi về thuế, ưu đãi về phí đối với hoạt động xuất bản, phát hành báo chí, cáccơ quan báo chí của các tổ chức chính trị, báo chí phục vụ thiếu nhi, phục vụđồng bào miền núi, hải đảo, đồng bào các dân tộc thiểu số, báo chí đối ngoại vàkhoa học kỹ thuật được Nhà nước xem xét để tài trợ hàng năm.  2. Được tổ chức hoạtđộng kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực in ấn, chế bản, phát hành sách báo,quảng cáo, quay phim, nhiếp ảnh và kinh doanh các thiết bị, vật tư liên quanđến chuyên môn nghiệp vụ báo chí để tạo nguồn thu đầu tư trở lại cho sự nghiệpphát triển báo chí.  Cơ quan báo chí có nhucầu mở rộng lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ ở các lĩnh vực khác liên quan đếnchuyên môn nghiệp vụ của cơ quan báo chí thì phải được sự đồng ý của cơ quanchủ quản và báo cáo cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí để biết.  Hoạt động kinh doanh,dịch vụ phải đăng ký kinh doanh tách biệt với hoạt động nghiệp vụ của cơ quanbáo chívà phải tuân thủ các quy định của pháp luật về lĩnh vực,ngành nghề kinh doanh, dịch vụ mà cơ quan báo chí kinh doanh.  3. Được nhận và sửdụng các khoản tài trợ tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nướcvào các hoạt động phù hợp quy định của luật pháp.  Cơ quan chủ quản báochí có trách nhiệm hướng dẫn việc tiếp nhận sử dụng các khoản tài trợ tự nguyệntheo đúng quy định của Nhà nước.  Người đứng đầu cơ quanbáo chí chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản báo chí và trước pháp luật vềviệc quản lý và sử dụng các khoản tài trợ.  **Điều 8. Quyền hạncủa nhà báo**  1. Được đến các cơquan, tổ chức, thư viện, bảo tàng, triển lãm để thu thập thông tin, tra cứu tàiliệu, làm nghiệp vụ báo chí. Khi đến làm việc, nhà báo chỉ cần xuất trình thẻnhà báo. Các cơ quan nhà nước không được từ chối cung cấp cho nhà báo những tưliệu, tài liệu không thuộc phạm vi quy định trong Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước.  2. Được thực hiện cáchoạt động nghiệp vụ tạicác kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dâncác cấp, các đại hội và hội nghị công khai, các cuộc mít tinh, đón tiếp kháchcủa Đảng, Nhà nước và các cơ quan, tổ chức khác theo giấy mời và các quy địnhcụ thể của Ban Tổ chức các hoạt động đó.  3. Được hoạt độngnghiệp vụ lấy tin, chụp ảnh, quay phim, ghi âm tại các phiên tòa xét xử côngkhai, được dành chỗ ngồi riêng, được liên lạc trực tiếp với các thẩm phán, luậtsư để lấy tin, phỏng vấn theo quy định của pháp luật.  4. Được ưu tiên trongviệc mua vé tàu, vé xe, vé máy bay, chuyển nhanh điện tín, bài báo và ảnh,băng, đĩa ghi âm, ghi hình, các loại ấn phẩm báo chí khi hoạt động nghiệp vụ.  5. Được ưu tiên, tạođiều kiện đi lại thuận lợi trong trường hợp giao thông bị ách tắc, khó khăn vàđược hưởng chế độ miễn phí đối với phương tiện giao thông của cơ quan báo chívà nhà báo khi phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ báo chí.    **Chương V**  **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BÁO CHÍ**  **Điều 9.** **Cơ quan quản lý nhà nước vềbáo chí ở Trung ương**  Cơ quan báo chí; cơquan chủ quản báo chí; người đứng đầu cơ quan báo chí, nhà báo, người hoạt độngnghiệp vụ báo chí; tổ chức, cá nhân khác có các hành vi vi phạm pháp luật vềbáo chí, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạthành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.  Việc xử phạt hànhchính phải tuân theo các quy định tại Nghị định số 31/2001/NĐ-CP ngày 26 tháng6 năm 2001 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa -thông tin.  **Điều 22. Thẩm quyềnxử lý vi phạm**  1. Bộ Văn hóa - Thôngtin có thẩm quyền xử lý các vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí của tổchức, cá nhân trong cả nước.  2. Uỷ ban nhân dântỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền xử lý các vi phạm hànhchính trong hoạt động báo chí của tổ chức, cá nhân ở địa phương.  Trường hợp Chủ tịch Uỷban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xử lý không thỏa đáng thì Bộtrưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định hình thức xử lý thích hợp.  3. Bộ Văn hóa - Thôngtin quyết định việc thu hồi, tịch thu ấn phẩm, băng đĩa ghi âm, ghi hình; đìnhbản tạm thời hoặc thu hồi giấy phép hoạt động báo chí; thu hồi thẻ nhà báo.  Trong trường hợp khẩncấp, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có quyền ralệnh tạm thời và phải báo cáo ngay cho Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin xem xétvà ra quyết định chính thức.  4. Thẩm quyền xử phạtvi phạm hành chính theo Nghị định số 31/2001/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2001 củaChính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa - thông tin.    **Chương VII**  **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**  **Điều 24.**  **Điều 27.**Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơquan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cáctỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này./. | | |